

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 257/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước năm 2024

Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 tháng 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 78/TTr-SKH-CN ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước năm 2024 - Chương trình: “Khoa học và Công nghệ phục vụ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp nông nghiệp và nông thôn”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước năm 2024 - Chương trình “Khoa học và Công nghệ phục vụ công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn” (Lĩnh vực Trồng trọt - Lâm

nghiệp; Công nghệ sinh học - Chăn nuôi - Thú y - Thủy sản; Khoa học Nông nghiệp khác) bao gồm: 10 nhiệm vụ khoa học được tuyển chọn để triển khai thực hiện từ năm 2024 (Phụ lục danh mục nhiệm vụ đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thông báo danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định để tổ chức, cá nhân biết và đăng ký tham gia thực hiện.

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức các Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn tuyển chọn đơn vị chủ trì thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định hiện hành và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *l.k*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh (KGVX);
- Lưu VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



NgH
Nguyễn Thị Hoàng



Phụ lục
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH ĐẠT HÀNG ĐỀ TUYỂN CHỌN
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ THỰC HIỆN NĂM 2024
CHƯƠNG TRÌNH: “KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ CÔNG NGHIỆP HÓA- HIỆN ĐẠI HÓA
NÔNG NGHIỆP VÀ NÔNG THÔN”
(Kèm theo Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đổi với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
1	2	3	4	5	6
I. Lĩnh vực Trồng trọt – Lâm nghiệp					
1	Đề tài: Nghiên cứu tạo cây bưởi giống đường lá cam và bưởi ổi sạch bệnh bằng kỹ thuật vi ghép phục vụ cho canh tác bền vững vùng trồng bưởi trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai	Mục tiêu chung: Xây dựng được quy trình hoàn chỉnh cho phép tạo ra cây giống bưởi đường lá cam và bưởi ổi sạch bệnh nhưng vẫn giữ được những đặc tính chất lượng đặc trưng của giống đáp ứng nguồn cây giống an toàn phục vụ cho phát triển bền vững vùng trồng bưởi trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu, Đồng Nai. Mục tiêu cụ thể: - Xác định được một số cây	Kết quả dự kiến: - Quy trình sản xuất cây giống sạch bệnh đổi với hai giống bưởi đường lá cam và bưởi ổi đặc hữu vùng trồng bưởi Tân Triều. - Các cây giống bưởi Tân Triều sạch bệnh thuộc hai giống bưởi đường lá cam và bưởi ổi được tạo ra thông qua kỹ thuật vi ghép (1000 cây). - Các cây đầu dòng đạt tiêu chuẩn thuộc hai giống bưởi đường lá cam và bưởi ổi (01-02 cây trên mỗi giống).	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
2	Đề tài: Nghiên cứu	<p>bưởi đầu dòng tại làng bưởi Tân Triều sạch bệnh bằng kỹ thuật Sinh học phân tử.</p> <p>- Xác định được chế độ vi ghép và môi trường nuôi cấy phù hợp đối với giống bưởi đường lá cam và bưởi ổi đặc hữu của vùng trồng bưởi Tân Triều.</p> <p>- Xác định được điều kiện thuận dưỡng an toàn cho các cây vi ghép thuộc hai giống bưởi đường lá cam và bưởi ổi.</p> <p>- Đảm bảo được tính sạch các bệnh hại nguy hiểm (bao gồm cả bệnh do virus) đối với sản phẩm cây giống vi ghép thông qua các chẩn đoán bằng kỹ thuật Sinh học phân tử.</p> <p>- Xây dựng vườn ươm cây giống bưởi đường lá cam và bưởi ổi.</p>	Kết quả dự kiến:	Tuyển chọn	UBND huyện Tân

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
cây được liệu dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	<p>Nghiên cứu trồng cây được liệu có giá trị kinh tế, có hoạt tính được liệu cao trên những tán rừng cụ thể và có khả năng nhân rộng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều tra hiện trạng, đánh giá được thành phần hoạt tính, hiệu quả kinh tế và xác định vùng đất phù hợp trồng cây được liệu dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Xây dựng quy trình nhân giống và qui trình canh tác 03- 05 loại cây được liệu có giá trị kinh tế và có hoạt tính được liệu cao. - Xây dựng mô hình canh tác dưới tán rừng. 	<p>(Dự kiến sản phẩm chính)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả điều tra hiện trạng, đánh giá được thành phần hoạt tính, hiệu quả kinh tế và xác định vùng đất phù hợp trồng cây được liệu dưới tán rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. - Giống cây được liệu (03- 05 loại cây trồng được liệu có giá trị kinh tế và có hoạt tính được liệu cao). - Quy trình nhân giống cây được liệu có giá trị kinh tế và có hoạt tính được liệu cao. - Quy trình canh tác cây được liệu dưới tán rừng. - Mô hình canh tác cây được liệu dưới tán rừng đáp ứng được yêu cầu mục tiêu. - Bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	Phú; UBND huyện Vĩnh Cửu		

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
3	<p>Đề tài: Nghiên cứu Kỹ thuật nhân giống hữu tính và trồng rừng cây Vên vên (<i>Anisoptera cochinchinensis</i> Pierre.) phục vụ cung cấp gỗ lớn tại tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Mục tiêu chung: Bổ sung cơ cấu cây trồng rừng gỗ lớn, bản địa mọc nhanh để nâng cao giá trị lâm sản và đem lại hiệu quả kinh tế cao cho kinh doanh rừng trồng</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được một số đặc điểm lâm học của loài Vên vên; - Chọn 50 cây trội đủ tiêu chuẩn. - Chọn được 2 -3 gia đình Vên vên có sinh trưởng tốt nhất, đủ điều kiện chọn giống phục vụ trồng rừng gỗ lớn; - Hoàn thiện kỹ thuật nhân giống cây Vên vên; - Xây dựng hướng dẫn kỹ thuật trồng rừng thâm canh Vên vên cung cấp gỗ lớn. 	<p>Kết quả dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đặc điểm lâm học loài Vên vên. - 50 cây trội đủ tiêu chuẩn. - 2-3 gia đình Vên vên sinh trưởng tốt, đủ điều kiện chọn giống. - Quy trình kỹ thuật nhân giống hữu tính (tỷ lệ sống trên 90%). - Mô hình rừng 2 – 3 ha trồng cây Vên vên theo tiêu chuẩn của ngành lâm nghiệp. - Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống và trồng rừng thâm canh. - Bài báo khoa học (01 – 02 bài cáo) trên tạp chí chuyên ngành. 	Tuyển chọn	UBND huyện Tân Phú

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đổi với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
II. Lĩnh vực Công nghệ sinh học – Chăn nuôi – Thú y - Thủy sản					
1	Đề tài: Nghiên cứu sử dụng phụ phẩm nông nghiệp nuôi ấu trùng ruồi lính đen để sản xuất protein làm thức ăn chăn nuôi và phân bón hữu cơ.	<p>Mục tiêu chung: Xây dựng quy trình công nghệ và sản xuất nguyên liệu giàu protein làm thức ăn chăn nuôi và phân bón hữu cơ bằng phương pháp nuôi ấu trùng ruồi lính đen (<i>Hermetia illucens</i>) từ phụ phẩm nông nghiệp.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được nguồn phụ phẩm chủ lực có thể sử dụng làm thức ăn cho ruồi lính đen tại tỉnh Đồng Nai. - Xác định công thức các thành phần phụ phẩm nông nghiệp để nuôi ấu trùng ruồi lính đen đạt hiệu quả cao. - Xây dựng quy trình nuôi ấu trùng ruồi lính đen đạt năng suất và có chứa hàm lượng 	<p>Kết quả dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo điều tra các phụ phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Thành phần dinh dưỡng của các phụ phẩm. - Quy trình nuôi Ruồi lính đen bằng phụ phế phẩm của quá trình chế biến nông sản. - Quy trình sản xuất bột protein từ việc chuyển hóa protein thành poly peptid, peptid và axit amin. - Quy trình sản xuất phân hữu cơ sinh học từ phân ruồi lính đen. - 02 Mô hình thử nghiệm phân hữu cơ được sản xuất chất thải Ruồi lính đen trên 02 loại rau ăn lá, quy mô 500 m²/mô hình. - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện Tân Phú.

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đổi mới kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		acid amin cao. - Xây dựng quy trình sản xuất bột protein từ việc chuyển hóa protein thành peptid và axit amin. - Xây dựng quy trình sản xuất phân hữu cơ sinh học từ chất thải Ruồi lính đen. - Xây dựng mô hình thử nghiệm chế phẩm phân bón hữu cơ được sản xuất từ chất thải Ruồi lính đen.			
III. Lĩnh vực Khoa học Nông nghiệp khác:					
1	Đề tài: Điều tra, đánh giá và đề xuất các giải pháp thực hiện một số mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông, nghiệp của tỉnh Đồng Nai đến năm 2030.	Mục tiêu chung: Đề xuất các giải pháp thực hiện một số mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh Đồng Nai đến năm 2030. Mục tiêu cụ thể: - Xây dựng được khung phân tích phù hợp về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp trên	Kết quả dự kiến: - Báo cáo xây dựng khung phân tích phù hợp về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp. - Báo cáo Đánh giá thực trạng và cơ sở khoa học của phát triển kinh tế tuần hoàn trong lĩnh vực nông nghiệp tại tỉnh Đồng Nai - Báo cáo các giải pháp thực hiện 04 mô hình phát triển kinh tế tuần	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đổi mới kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<p>địa bàn tỉnh Đồng Nai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá thực trạng và cơ sở khoa học về phát triển kinh tế tuần trong lĩnh vực nông nghiệp tại tỉnh Đồng Nai. <p>Giai pháp thực hiện 04 mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn cho 04 lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản tại tỉnh Đồng Nai.</p>	<p>hoàn cho 04 lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản tại tỉnh Đồng Nai.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tối thiểu 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành. - 04 Hội thảo khoa học cho 04 mô hình phát triển kinh tế tuần hoàn lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi, thủy sản tại tỉnh Đồng Nai. 		
2	<p>Đề tài: Nghiên cứu phát triển các sản phẩm giá trị gia tăng từ trái chôm chôm trồng tại tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Đánh giá thành phần hóa học, tính an toàn của các bộ phận trong quả chôm chôm, từ đó phát triển tối thiểu 04 sản phẩm thực phẩm giá trị gia tăng từ trái chôm chôm trồng tại Đồng Nai.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng bảng thành phần hóa lý và các hoạt chất sinh học của thịt, vỏ và hạt quả chôm chôm. 	<p>Kết quả dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thành phần hóa lý và các hoạt chất sinh học của thịt, vỏ và hạt quả chôm chôm. - Tối thiểu 04 Quy trình sản xuất 04 loại sản phẩm thực phẩm với qui mô phù hợp. - Tối thiểu 04 Sản phẩm với số lượng phù hợp có chỉ tiêu đạt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm. - Báo cáo đánh giá cảm quan thị hiếu người tiêu dùng. 	<p>Tuyển chọn</p>	<p>(1) UBND huyện Tân Phú; (2) UBND huyện Thống Nhất; (3) UBND Thành phố Long Khánh; (4) Doanh nghiệp tham gia đối ứng tối thiểu 70% tổng dự toán kinh phí thực hiện đề tài.</p>

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá các hoạt chất sinh học. - Xây dựng quy trình sản xuất tối thiểu 04 sản phẩm thực phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tối thiểu 02 Bài báo khoa học trên tạp chí chuyên ngành. Có sự tham gia phối hợp của doanh nghiệp. 		
3	<p>Đề tài: Phát triển qui trình công nghệ phù hợp để thu hồi sắc tố và các hợp chất thứ cấp có giá trị từ bắp hoa chuối tại Đồng Nai</p>	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Xây dựng được quy trình công nghệ thu nhận và tạo ra sản phẩm gồm các sắc tố và các thành phần chống oxy hóa có giá trị từ bắp hoa chuối sau khi cắt bỏ từ các trang trại chuối tại Đồng Nai.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được quy trình công nghệ thu nhận Polyphenols từ bắp hoa chuối. - Đánh giá chất lượng và xây dựng được qui trình bảo quản đối với các sản phẩm Anthocyanin và Polyphenols từ bắp hoa chuối. 	<p>Kết quả dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình công nghệ thu nhận các Polyphenols từ bắp hoa chuối sau khi cắt bỏ từ các trang trại chuối. - Quy trình đánh giá chất lượng và phương pháp bảo quản hoạt tính của các sản phẩm. - Báo cáo đánh giá chất lượng và xây dựng được quy trình bảo quản đối với các sản phẩm Anthocyanin và Polyphenols từ bắp hoa chuối. - Tối thiểu 100 kg nguyên liệu mé hoa chuối để sản xuất cho từng hoạt chất Anthocyanin và Polyphenols. - Các sản phẩm Anthocyanin và Polyphenols thu nhận đạt yêu cầu 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đổi với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
		Xác định phương pháp bảo quản hoạt tính của các sản phẩm Anthocyanin và Polyphenols từ bắp hoa chuối.	làm nguyên liệu để sản xuất sản phẩm bảo vệ sức khỏe. - Tối thiểu 02 Hội thảo. - 02 Bài báo khoa học trên tạp chí chuyên ngành.		
4	Đề tài: Nghiên cứu trích ly hợp chất sinh học từ vỏ chôm chôm và ứng dụng trong một số sản phẩm mỹ phẩm	<p>Mục tiêu chung: Nâng cao giá trị của cây chôm chôm thông qua chiết xuất các hợp chất có hoạt tính sinh học trong vỏ chôm chôm và định hướng ứng dụng trong các sản phẩm mỹ phẩm</p> <p>Mục tiêu cụ thể: - Xây dựng quy trình trích ly chế phẩm phenolic có hoạt tính sinh học trong vỏ chôm chôm đạt yêu cầu làm nguyên liệu cho ngành sản xuất mỹ phẩm. - Xây dựng công thức sản xuất ít nhất 02 loại sản phẩm mỹ phẩm từ chế phẩm được chiết xuất.</p>	<p>Kết quả dự kiến: - Quy trình trích ly chế phẩm phenolic có hoạt tính sinh học trong vỏ chôm chôm đạt yêu cầu là nguyên liệu cho ngành sản xuất mỹ phẩm. - Công thức sản phẩm mỹ phẩm chứa chế phẩm chiết xuất từ vỏ chôm chôm: ít nhất 02 công thức. - Chế phẩm chiết xuất từ vỏ chôm chôm đạt yêu cầu là nguyên liệu cho ngành sản xuất mỹ phẩm (100 g). - 02 sản phẩm mỹ phẩm từ chế phẩm được chiết xuất từ vỏ chôm chôm đạt tiêu chuẩn của mỹ phẩm (1 kg/loại). - 01 Bài báo khoa học trên tạp</p>	Tuyển chọn	Doanh nghiệp tham gia đổi ứng tới thiểu 70% tổng dự toán kinh phí thực hiện đề tài.

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đổi mới kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
5	Đề tài: Phát triển thực phẩm gia tăng giá trị từ bưởi đường lá cam tại tỉnh Đồng Nai	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Đánh giá đặc tính hóa lý của bưởi đường lá cam từ đó phát triển 04 sản phẩm thực phẩm gia tăng giá trị trái bưởi đường lá cam trồng tại Đồng Nai.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng bảng thành phần hóa lý và các hoạt chất sinh học của nguyên liệu chính (bưởi đường lá cam). - Xây dựng được quy trình sản xuất được 04 sản phẩm thực phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm. 	<p>Kết quả dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo thành phần hóa lý và các hoạt chất sinh học của trái bưởi đường lá cam trồng tại Đồng Nai. - 04 Quy trình sản xuất 04 loại sản phẩm thực phẩm với qui mô phù hợp - 04 Sản phẩm số lượng phù hợp có chỉ tiêu đạt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm. - Báo cáo đánh giá cảm quan thị hiếu người tiêu dùng. - Tối thiểu 02 Bài báo khoa học trên tạp chí chuyên ngành. - Có sự tham gia phối hợp của doanh nghiệp. 	Tuyển chọn	Doanh nghiệp tham gia đối ứng tối thiểu 70% tổng dự toán kinh phí thực hiện đề tài.
6	Đề tài: Nghiên cứu nâng cao chất lượng và tính đặc thù sản	<p>Mục tiêu chung:</p> <p>Xác định chỉ tiêu chất lượng mang tính đặc thù của một số</p>	<p>Kết quả dự kiến:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo điều tra khảo sát về đặc tính mật ong tại Đồng Nai. Bao 	Tuyển chọn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

TT	Tên nhiệm vụ KH&CN	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả (Dự kiến sản phẩm chính)	Phương thức tổ chức thực hiện	Đơn vị ứng dụng kết quả nghiên cứu
	<p>phẩm một số loại mật ong tiêu biểu phục vụ xây dựng thương hiệu mật ong tỉnh Đồng Nai</p>	<p>Loại mật ong nhằm phát triển thương hiệu mật ong tỉnh Đồng Nai. Mục tiêu cụ thể: - Xác định và đánh giá được chất lượng, tính đặc thù của một số loại mật ong tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai. - Tối ưu hóa quy trình thu hoạch, xử lý, bảo quản hướng tới nâng cao tính đặc thù mật ong tỉnh Đồng Nai. - Khảo sát và đánh giá cảm quan bước đầu của sản phẩm mật ong.</p>	<p>gồm các thông tin liên quan đến loại mật ong, sản lượng, thương mại; - Báo cáo đánh giá được chất lượng, tính đặc thù của một số loại mật ong tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai. - Quy trình thu nhận, xử lý bảo quản để nâng cao chất lượng và tính đặc thù mật ong tỉnh Đồng Nai. - Báo cáo đánh giá cảm quan của sản phẩm mật ong. - 02 Hội thảo khoa học về đánh giá tính đặc thù của mật ong. - Tối thiểu 02 Bài báo khoa học trên tạp chí chuyên ngành.</p>		

Tổng cộng: 10 nhiệm vụ khoa học và công nghệ